

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**  
 (Trình độ đào tạo: Đại học)

Tên học phần:

Tên tiếng Việt: .....

Tên tiếng Anh: .....

Mã học phần:

Nhóm ngành/ngành:

**1. Thông tin chung về học phần**

Học phần:	<input type="checkbox"/> Bắt buộc <input type="checkbox"/> Tự chọn
Thuộc khối kiến thức hoặc kỹ năng	
<input type="checkbox"/> Giáo dục đại cương <input type="checkbox"/> Kiến thức bổ trợ	<input type="checkbox"/> Giáo dục chuyên nghiệp <input type="checkbox"/> Đồ án/Khóa luận tốt nghiệp
Số tín chỉ:	
- Số tiết lý thuyết:	
- Số tiết thực hành:	
Số bài kiểm tra:	
- Lý thuyết (bài/tiết):	
- Thực hành (bài/tiết):	
Học phần tiên quyết:	

- Các yêu cầu về cơ sở vật chất đối với học phần: (nêu các thiết bị, phần mềm cần thiết)
- Hoạt động khác (tham quan, khảo sát, hoạt động ngoài trời, tổ chức sự kiện, CLB):.....  
tiết (hoặc buổi)
- Khoa/Bộ môn (trực thuộc trường) phụ trách học phần:

**2. Mô tả chung về học phần**

Học phần .... (mô tả khái quát về học phần, không nên liệt kê từng chương)

VD (tham khảo):

Học phần Triết học Mác-Lê nin cung cấp cho sinh viên những nội dung quan điểm của triết học Mác - Lênin về các vấn đề vật chất - ý thức, các nguyên lý, các cặp phạm trù, các quy luật cơ bản của phép biện chứng mácxít. Bên cạnh đó môn học còn cung cấp kiến thức về vấn đề nhận thức luận, về mối quan hệ giữa tự nhiên - xã hội, về học thuyết hình thái kinh tế - xã hội, về vấn đề giai cấp, đấu tranh giai cấp, về nhà nước và cách mạng, về con người và bản chất con

người, về tồn tại xã hội và ý thức xã hội. Ngoài ra các vấn đề mới của triết học hiện đại cũng được thể hiện trong nội dung của môn học.

### 3. Thông tin chung về giảng viên

STT	Học hàm, học vị, họ và tên	Số điện thoại liên hệ	Địa chỉ E-mail	Ghi chú
1	TS Nguyễn Thị Bích Hằng	.....	.....	Phụ trách
...	.....	.....	.....	Tham gia

### 4. Chuẩn đầu ra học phần

CDR học phần (CLOx)	Miêu tả (mức độ chi tiết)	CDR của CTĐT
<b>4.1. Kiến thức</b>		
CLO 1	Các chuẩn đầu ra thuộc các nhóm KT, KN, Mức TCTN được đánh số liên tục	PLO1
CLO2		PLO3
CLO3		PLO4
...		
<b>4.2. Kỹ năng</b>		
CLO4		..
..		
<b>4.3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm</b>		
CLO5		...
...		

### 5. Tài liệu học tập

#### - Tài liệu/giáo trình chính:

[1]. Tên tác giả (Năm xuất bản), *Tên giáo trình*, Nhà xuất bản, ISBN.

#### - Tài liệu tham khảo:

[2]. Tên tác giả (Năm công bố), Tên bài báo, Tên tạp chí, trang số, DOI.

[3]. Tên tác giả (Năm xuất bản), *Tên giáo trình*, Nhà xuất bản, ISBN.

Ví dụ:

[1] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021): *Giáo trình Triết học Mác-Lênin* (Dành cho bậc đại học hệ không chuyên lý luận chính trị), Nhà xuất bản Chính trị quốc gia sự thật, Hà Nội.

### 6. Đánh giá kết quả học tập

- Thang điểm: 10.

- Các thành phần đánh giá: B<sub>i</sub>: Bài kiểm tra thứ i; k<sub>i</sub>: trọng số của mỗi điểm; BGK: Bài kiểm tra giữa kỳ; CC: Chuyên cần; TĐ: Ý thức, thái độ; ĐTB: Điểm TB chung bộ phận;

Chuẩn đầu ra môn học (Gx.x)	Hoạt động và phương pháp đánh giá						
	CC	TĐ	B1 (k1)	B2 (k2)	...	ĐGK (k3)	ĐT (50%)
CLO1		T1(4)	B1 (7)	B2 (4)		ĐGK(2)	
CLO2	CC (10)	T2 (6)	B1 (3)	B2 (4)		ĐGK(4)	ĐT(6)
CLO3				B2 (2)		ĐGK(4)	ĐT(4)
....	<b>C</b>	<b>T</b>	<b>B1</b>	<b>B2</b>		<b>ĐGK</b>	
	Chuyên cần		Điểm quá trình: $ĐBP = \frac{(C + T)}{2} + 2 * \sum_1^i B_i + ĐGK * 2$				Thi Kết thúc học phần
	Điểm Trung bình chung môn học		$DTBC = \frac{ĐBP + DT}{2}$				

ĐT: Điểm thi

Chú ý:

- Đối với các học phần thực hành: Điểm tổng kết học phần là Điểm trung bình chung của các bài thực hành.
  - Các chỉ số trong ngoặc tương ứng bài kiểm tra hoặc bài tập là tỷ lệ điểm để đánh giá theo thang điểm 10. Phân phân bố điểm tùy theo giảng viên/nhóm giảng viên xây dựng đề cương xác định. Ví dụ như B1 (7), B1(3): là Bài kiểm tra số 1- Chuẩn đầu ra CLO1 chiếm 7 điểm; Chuẩn đầu ra CLO2 chiếm 3 điểm.
  - Nếu nhiều hình thức đánh giá khác nhau thì tính trung bình chung của các bài kiểm tra như trường hợp BTVN (Bài tập về nhà, và tính thành 1 bài kiểm tra)
  - Việc xác định hình thức và số lượng bài kiểm tra là do giảng viên biên soạn đề cương quyết định. Trong mẫu này, số lượng bài kiểm tra và hình thức chỉ là khởi tạo ban đầu.
- Hình thức thi hết học phần/Thời lượng: (Tự luận/trắc nghiệm/vấn đáp/...? Ghi rõ hình thức thi)

Ví dụ: Hình thức thi/Thời lượng: Vấn đáp/90 phút

## 7. Quy định đối với sinh viên

### 7.1. Nhiệm vụ của sinh viên

- Nghiên cứu tài liệu và chuẩn bị cho mỗi buổi học trước khi dự lớp.
- Hoàn thành các bài tập được giao.
- Chuẩn bị nội dung thảo luận của học phần.
- Yêu cầu khác (nếu có): .....

## 7.2. Quy định về thi cử, học vụ

- Sinh viên phải dự lớp đầy đủ, đảm bảo tối thiểu 80% các buổi học trên lớp.
- Hoàn thành các nhiệm vụ được giao đối với học phần.
- Quy định khác (nếu có): .....

## 8. Nội dung học phần, kế hoạch giảng dạy

### 8.1 Nội dung lý thuyết

TT (Số tiết)	Nội dung bài học - Tài liệu tham khảo	CĐR HP	Hoạt động dạy và học	KTĐG
1 (3)	Chuyên đề 1: .... 1.1. .... 1.2. .... 1.3. .... ..... Tài liệu tham khảo [1] (5-20); [2] (50-60);	Ví dụ: CLO! CLO2 .....	Ví dụ: - Dạy: Thuyết giảng, thảo luận và đặt câu hỏi cho sinh viên. - Học ở lớp: Vận dụng các kiến thức đã học để trả lời câu hỏi, tham gia xây dựng bài học (...). - Học ở nhà: Đọc tài liệu trang 60 [2]. Làm bài tập trang 20 [1].	
	<b>Kiểm tra bài 1</b>			B1
2 (3)	Chuyên đề 2: .... 2.1. .... 2.2. .... 2.3. .... ..... Tài liệu tham khảo [1] (21-40); [2] (90-100);	CLO ...	Ví dụ: - Dạy: Thuyết giảng, thảo luận, đặt câu hỏi. - Học ở lớp: Vận dụng các kiến thức về ..., đã học để trả lời câu hỏi.	BTVN
3 (3)	2.5. .... Tài liệu tham khảo [1] (41-60); [4] (50-60); ...	CLO ...	Dạy: Thuyết giảng, ... SV: Thực hiện bài kiểm tra về nội dung ... GV: Đánh giá sinh viên thông qua kết quả làm bài.	BTTL
4 (1)	.....	CLO ...		
....	<b>Kiểm tra giữa kỳ</b>	CLO		ĐGK

		...	
....	Ôn tập		- Dạy: Tóm lược các nội dung chính của học phần, .... - Học ở lớp: SV đặt câu hỏi.

## 8.2 Nội dung thực hành

(Nếu có)

## 9. Cấp phê duyệt:

Ngày ..... tháng ..... năm 20..

Trưởng Khoa

Trưởng Bộ môn

Giảng viên

## 10. Tiến trình cập nhật đề cương chi tiết

Cập nhật đề cương chi tiết lần 1: <i>Ngày/tháng/năm.</i>	Người cập nhật	Mô tả ngắn gọn nội dung cập nhật
Cập nhật đề cương chi tiết lần 2: <i>Ngày/tháng/năm.</i>	Người cập nhật	Mô tả ngắn gọn nội dung cập nhật

**PHỤ LỤC**  
**PHỤ LỤC 1. RUBRIC ĐÁNH GIÁ**

**1. RUBRIC ĐÁNH GIÁ BÀI THỰC HÀNH**

TIÊU CHÍ	Kém 0% điểm tối đa	Trung bình 50% điểm tối đa	Khá 75% điểm tối đa	Tốt 100% điểm tối đa	ĐIỂM TỐI ĐA	ĐIỂM ĐẠT ĐƯỢC
Thái độ tham dự giờ thực hành	Không tham gia thảo luận	Thỉnh thoảng tham gia thảo luận	Có tham gia thảo luận	Tích cực tham gia thảo luận	20	
Kết quả đạt được trong giờ thực hành	Kết quả thực hành không đầy đủ/Không đáp ứng yêu cầu	Tương đối đầy đủ và đáp ứng tương đối các yêu cầu, có 1-2 sai sót quan trọng	Khá đầy đủ và đáp ứng khá tốt các yêu cầu, còn sai sót nhỏ	Đầy đủ và đáp ứng hoàn toàn các yêu cầu	50	
Viết và báo cáo kết quả bài thực hành	Không giải thích được	Giải thích tương đối rõ ràng, còn sai sót quan trọng trong lập luận	Giải thích khá rõ ràng, còn vài sai sót trong lập luận	Giải thích và lập luận rõ ràng	30	
<b>Tổng:</b>					<b>100</b>	

**2. RUBRIC ĐÁNH GIÁ TIÊU LUẬN, BÀI TẬP NHÓM**

TIÊU CHÍ	Yếu (10% điểm tối đa)	Trung bình (50% điểm tối đa)	Khá (80% điểm tối đa)	Giỏi (100% điểm tối đa)	ĐIỂM TỐI ĐA	ĐIỂM ĐẠT ĐƯỢC
1. Đặt vấn đề và mục tiêu	Không nêu được lý do và mục tiêu của đề tài	Nêu được lý do và mục tiêu của đề tài nhưng chưa đầy đủ	Nêu được lý do và mục tiêu của đề tài đầy đủ, phù hợp	Nêu được lý do và mục tiêu của đề tài có sáng tạo	10	
2. Nội dung bài tiêu luận	Không đạt yêu cầu nội dung đã đề ra	Hoàn thành một số nội dung đề ra nhưng kết quả chưa đầy đủ	Hoàn thành được nội dung đề ra đầy đủ nhưng chưa sáng tạo	Hoàn thành được nội dung đề ra đầy đủ và có sáng tạo	50	

3. Viết báo cáo	Báo cáo trình bày câu thả	Báo cáo trình bày được nhưng còn nhiều lỗi chính tả, format	Báo cáo trình bày tốt	Báo cáo trình bày tốt và đẹp về nội dung và hình thức	10
4. Thuyết trình	Không có slide hoặc trình bày quá câu thả	Có slide trình bày, nhưng thuyết trình chưa tốt; chưa trả lời chính xác câu hỏi	Slide trình bày đẹp, thuyết trình tốt, tự tin, trả lời đúng trọng tâm các câu hỏi	Slide trình bày đẹp, đúng nội dung; thuyết trình tốt, rõ ràng, lời cuốn người nghe; trả lời tốt các câu hỏi	20
5. Tổ chức và làm việc nhóm	Không tổ chức, phân chia được công việc của thành viên trong nhóm làm việc	Tổ chức, phân chia được nhưng không đồng đều công việc cho từng thành viên	Tổ chức, phân chia được, đồng đều nhưng các thành viên không thực hiện hoàn thành công việc.	Tổ chức, phân chia được, đồng đều, các thành viên hoàn thành công việc.	10
<b>Tổng:</b>					<b>100</b>

**PHỤ LỤC 2. MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA, ĐỀ THI**  
**1. KIỂM TRA GIỮA KỲ, THI KẾT THÚC HỌC PHẦN (TRẮC NGHIỆM + TỰ LUẬN)**

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA		CLO	Biết	Hiểu	Vận dụng	Phân tích	Đánh giá	Sáng tạo	Tổng số câu	Điểm
Nội dung kiểm tra									20	40
- Trắc nghiệm kiến thức tổng quan môn học		1, 2,4		1					1	30
- Các câu hỏi tự luận phân tích nội dung		5,6				1			1	30
- Các câu hỏi tự luận giải pháp, liên hệ thực tế...		6,7					1		1	30
<b>Tổng</b>									<b>4</b>	<b>100</b>